

Số: /TB-CCTS

Cà Mau, ngày tháng năm 2025

THÔNG BÁO

Kết quả quan trắc môi trường nước phục vụ cho nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh Cà Mau (đợt 19) năm 2025

Nhằm cung cấp thông tin kịp thời cho người dân để chủ động trong việc lấy nước phục vụ nuôi trồng thủy sản, Chi cục Thủy sản Cà Mau đã thực hiện lấy mẫu quan trắc môi trường nước trên các tuyến sông trên địa bàn tỉnh Cà Mau đợt 19 (ngày 06/11/2025 và 07/11/2025), cụ thể như sau:

I. QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG NƯỚC CẤP (CÁC ĐIỂM SÔNG ĐÀU NGUỒN)

1. Vị trí quan trắc

Thu mẫu môi trường nước cấp (ngày 06/11/2025) tại 27 điểm đầu nguồn thuộc các xã/phường trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Vị trí quan trắc bao gồm: sông Tắc Vân – phường Tân Thành, sông Hòa Tân – phường Hòa Thành, sông Định Bình – phường Hòa Thành, sông Gành Hào – xã Tân Thuận, sông Bà Bèo – xã Đầm Dơi, sông Đầm Dơi – xã Đầm Dơi, sông Bảy Háp – xã Cái Nước, sông Rạch Rập – xã Lương Thế Trân, sông Cái Nước – xã Cái Nước, sông Vàm Xáng – xã Phú Mỹ, sông Cái Bát – xã Nguyễn Việt Khái, sông Gò Công – xã Cái Đoi và, sông Cửa Lớn – xã Đất Mới, sông Cái Ngay – xã Năm Căn, sông Cửa Lớn – xã Năm Căn, sông Nhung Miên – xã Phan Ngọc Hiển, sông Rạch Tàu – xã Đất Mũi, sông Rạch Góc – xã Phan Ngọc Hiển, sông Tắc Thủ – xã Hồ Thị Kỷ, sông Trẹm – xã Biển Bạch, sông Chắc Bằng – xã Thới Bình, sông Vàm Cái Tàu – xã Khánh An, sông Cái Tàu – xã Nguyễn Phích, kênh Hội – xã Khánh Lâm, sông Bà Kẹo – xã Sông Đốc, sông Ông Đốc – xã Trần Văn Thời, sông Ông Đốc – xã Sông Đốc.

2. Kết quả quan trắc

2.1. Chỉ tiêu đo tại hiện trường

- **Nhiệt độ:** nhiệt độ tại các điểm quan trắc dao động từ 27 – 30⁰C, thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển.

- **pH:** đa số các điểm quan trắc có pH dao động từ 7,5 – 8,0 thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển. Tuy nhiên, một số điểm quan trắc tại: sông Tắc Vân, sông Cái Ngay, sông Vàm Cái Tàu, sông Cái Tàu, kênh Hội, sông Tắc Thủ và sông Trẹm có pH từ 6 – 7,4 không thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển.

- **Oxy hòa tan (DO):** các điểm quan trắc có DO từ 3 – 4,5 mg/l, không thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển.

- **Độ mặn:** độ mặn tại một số điểm quan trắc dao động từ 8 – 24‰, thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển. Tuy nhiên, các điểm quan trắc tại: sông Tắc Vân, sông Hòa Tân, sông Định Bình, sông Rạch Rập, sông Cái Nước, sông Vàm Xáng, sông Vàm Cái Tàu, sông Cái Tàu, kênh Hội, sông Tắc Thủ, sông Trẹm, sông Chắc Băng, sông Bà Kẹo, sông Ông Đốc (xã Trần Văn Thời) và sông Ông Đốc (xã Sông Đốc) có độ mặn từ 0 – 6 ‰, không thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển.

- **Độ trong:** đa số các điểm quan trắc có độ trong dao động từ 30 – 40 cm, thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển. Tuy nhiên, một số điểm quan trắc tại: sông Gành Hào, sông Bảy Háp, sông Cái Nước, sông Cái Bát, sông Gò Công, sông Vàm Cái Tàu và sông Tắc Thủ có độ trong dao động từ 20 – 25 cm, không thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển.

2.2. Chỉ tiêu phân tích tại phòng thí nghiệm

- **Độ kiềm:** đa số độ kiềm tại các điểm quan trắc dao động từ 99 – 115 mgCaCO₃/l, thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển. Tuy nhiên, một số điểm quan trắc tại: sông Vàm Cái Tàu, sông Cái Tàu, kênh Hội, sông Trẹm, sông Chắc Băng, sông Bà Kẹo, sông Ông Đốc (xã Trần Văn Thời) và sông Ông Đốc (xã Sông Đốc) có độ kiềm từ 15 – 75,5 mgCaCO₃/l, không thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển.

- **Nitrite (NO₂⁻):** đa phần các điểm quan trắc có hàm lượng Nitrite từ không phát hiện đến 0,39 mg/l, thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển.

- **Nitrate (NO₃⁻):** các điểm quan trắc có hàm lượng Nitrate dao động từ 0,33 – 1,47 mg/l, thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển.

- **Amoni (NH₄⁺):** các điểm quan trắc có hàm lượng Amoni dao động từ không phát hiện đến 0,52 mg/l, thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển.

- **Phosphate (PO₄³⁻):** một số điểm quan trắc có hàm lượng Phosphate từ không phát hiện đến 0,15 mg/l, thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển. Bên cạnh đó, các điểm quan trắc: sông Tắc Vân, sông Hòa Tân, sông Định Bình, sông Gành Hào, sông Đàm Dơi, sông Rạch Rập, sông cái Nước, sông Nhung Miên, sông Tắc Thủ, sông Bà Kẹo và sông Ông Đốc (xã sông Đốc) có hàm lượng Phosphate từ 0,16 – 0,42 mg/l, không thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển.

- **Nhu cầu Oxy hóa học (COD):** một số điểm quan trắc có hàm lượng COD từ 12 – 20 mg/l, thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển. Bên cạnh đó, một số điểm quan trắc: sông Tắc Vân, sông Hòa Tân, sông Gành Hào, sông Bà Bèo, sông Đàm Dơi, sông Rạch Rập, sông Cái Nước, sông Vàm Xáng, sông Cái Bát, sông Cửa Lớn (xã Đất Mới), sông Cái Ngay, sông Cửa Lớn (xã Năm Căn), sông Nhung Miên, sông Rạch Tàu, sông Rạch Gốc, sông Tắc Thủ, sông Chắc Băng, sông Vàm Cái Tàu, kênh Hội, sông Ông Đốc (xã Sông Đốc) có hàm lượng COD từ 21 – 36 mg/l, không thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển.

- **Vibrio spp (tổng số):** đa số các điểm quan trắc có mật độ *Vibrio spp* tổng số từ <10 đến 3,3 x 10² CFU/ml, thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển. Tuy nhiên, một số điểm quan trắc: sông Bảy Háp, sông Cửa Lớn (xã Đất Mới), sông Cái Ngay, sông Cửa Lớn (xã Năm Căn), sông Nhung Miên, sông Rạch Tàu và sông Rạch Gốc có

mật độ *Vibrio spp* tổng số từ $1,1 \times 10^3$ đến $6,8 \times 10^3$ CFU/ml, không thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển.

- ***Vibrio parahaemolyticus***: các điểm quan trắc đều có mật độ *Vibrio parahaemolyticus* <10 CFU/ml, thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển.

II. QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG NƯỚC NUÔI CÁ RÔ PHI (TÔM CÀNG XANH,...)

1. Vị trí quan trắc

Thu mẫu môi trường nước nuôi cá rô phi (tôm càng xanh,...) (ngày 07/11/2025) tại 06 điểm trên các tuyến sông thuộc các xã/phường trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Vị trí quan trắc bao gồm: sông An Xuyên – phường An Xuyên, sông Cái Rắn – xã Lương Thế Trân, sông Bạch Ngưu – xã Trí Phải, sông Chấn Bông – xã Trí Phải, sông Cái Tàu (ấp 7) – xã Nguyễn Phích, kênh Hội – xã Khánh Bình.

2. Kết quả quan trắc

2.1. Chỉ tiêu đo tại hiện trường

- **Nhiệt độ**: các điểm quan trắc có nhiệt độ dao động từ $27 - 30^{\circ}\text{C}$, thích hợp cho cá rô phi (tôm càng xanh,...) phát triển.

- **pH**: các điểm quan trắc có pH từ 6,5 – 7,8, thích hợp cho cá rô phi (tôm càng xanh,...) phát triển.

- **Oxy hòa tan (DO)**: điểm quan trắc kênh Hội có DO bằng 4 mg/l, thích hợp cho cá rô phi (tôm càng xanh,...) phát triển. Tuy nhiên, các điểm quan trắc tại: sông An Xuyên, sông Cái Rắn, sông Bạch Ngưu, sông Chấn Bông và sông Cái Tàu (ấp 7) có DO dao động từ 2,5 – 3,5 mg/l, không thích hợp cho cá rô phi (tôm càng xanh,...) phát triển.

- **Độ mặn**: tại các điểm quan trắc có độ mặn từ 0 – 5‰, thích hợp cho cá rô phi (tôm càng xanh,...) phát triển.

- **Độ trong**: đa số các điểm quan trắc có độ trong từ 30 – 35 cm, thích hợp cho cá rô phi (tôm càng xanh,...) phát triển. Tuy nhiên điểm quan trắc tại sông Cái Rắn có độ trong 25 cm, không thích hợp cho cá rô phi (tôm càng xanh,...) phát triển.

2.2. Chỉ tiêu phân tích tại phòng thí nghiệm

- **Độ kiềm**: đa số các điểm quan trắc có độ kiềm dao động từ 69,5 – 107,5 mgCaCO₃/l, thích hợp cho cá rô phi (tôm càng xanh,...) phát triển. Tuy nhiên, điểm quan trắc tại sông Cái Tàu có độ kiềm 25 mgCaCO₃/l, không thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển.

- **Sunfua (H₂S)**: các điểm quan trắc đều không phát hiện hàm lượng Sunfua, thích hợp cho cá rô phi (tôm càng xanh,...) phát triển.

- **Nitrite (NO₂⁻)**: một số điểm quan trắc như: sông Bạch Ngưu, sông Cái Tàu, kênh Hội có hàm lượng Nitrite từ không phát hiện đến 0,46 mg/l, thích hợp cho cá rô phi (tôm càng xanh,...) phát triển. Tuy nhiên, một số điểm quan trắc tại: sông An Xuyên, sông cái Rắn, sông Chấn Bông có hàm lượng Nitrite dao động từ 0,51 – 0,76 mg/l, không thích hợp cho cá rô phi (tôm càng xanh,...) phát triển.

- **Nitrate (NO_3^-):** các điểm quan trắc có hàm lượng Nitrate dao động từ 0,41 – 1,87 mg/L, thích hợp cho cá rô phi (tôm càng xanh,...) phát triển.

- **Amoni (NH_4^+):** các điểm quan trắc có hàm lượng Amoni từ 0,1 – 0,15 mg/l, thích hợp cho cá rô phi (tôm càng xanh,...) phát triển.

- **Phosphate (PO_4^{3-}):** một số các điểm quan trắc có hàm lượng Phosphate từ 0,24 – 0,35 mg/l, thích hợp cho cá rô phi (tôm càng xanh,...) phát triển. Tuy nhiên, một số điểm quan trắc tại: sông An Xuyên, sông Cái Rắn, sông Bạch Ngưu và sông Chắc Bông có hàm lượng Phosphate từ 0,23 – 0,35 mg/l, không thích hợp cho cá rô phi (tôm càng xanh,...) phát triển.

- **Nhu cầu Oxy hóa học (COD):** điểm quan trắc sông Cái Rắn có hàm lượng COD 19 mg/l, thích hợp cho cá rô phi (tôm càng xanh,...) phát triển. Tuy nhiên, các điểm quan trắc còn lại có hàm lượng COD từ 22 – 27 mg/l, không thích hợp cho cá rô phi (tôm càng xanh,...) phát triển.

- **Tổng chất rắn lơ lửng (TSS):** đa số các điểm quan trắc có hàm lượng TSS từ 26 – 39 mg/l, thích hợp cho cá rô phi (tôm càng xanh,...) phát triển. Tuy nhiên, điểm quan trắc tại sông An Xuyên có TSS bằng 141 mg/l, không thích hợp cho cá rô phi (tôm càng xanh,...) phát triển.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Nhìn chung, qua kết quả đo đạc và phân tích các chỉ tiêu môi trường nước phục vụ nuôi trồng thủy sản như: nhiệt độ, NO_3^- , NH_4^+ , S^{2-} và vi sinh *Vibrio parahaemolyticus* cho thấy chất lượng nước vào thời điểm quan trắc điều đạt yêu cầu, nằm trong giới hạn thích hợp cho sự sinh trưởng và phát triển của thủy sản nuôi. Tuy nhiên, vẫn còn một số chỉ tiêu như: pH, DO, NO_2^- , độ mặn, độ trong, độ kiềm, PO_4^{3-} , COD, TSS và *Vibrio spp* tổng số tại một số điểm quan trắc vượt ngưỡng cho phép, không thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển.

IV. KHUYẾN CÁO

Theo thông tin từ Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Cà Mau, trong khoảng thời gian từ ngày 19 – 27/11/2025, khu vực Nam Bộ có mưa, mưa vừa và rải rác có dông, cục bộ có nơi mưa to đến rất to; trong mưa dông có khả năng xảy ra lốc, sét và gió giật mạnh. Bên cạnh đó, dự báo Mực nước đầu nguồn sông Cù Long dao động theo triều, đến ngày 22/11 mực nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 2,6m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 2,55m. Trước dự báo tình hình triều cường và thời tiết gây bất lợi, Chi cục Thủy sản khuyến cáo đến người nuôi trồng thủy sản một số biện pháp chăm sóc thủy sản nuôi (tôm nước lợ, cá rô phi và tôm càng xanh,...) để phòng tránh thiệt hại trong sản xuất:

- Cần chủ động phòng ngừa nguy cơ ngập úng, tràn bờ bao tại những khu vực trũng thấp, ven biển và ven sông hạn chế tác động đến nuôi trồng thủy sản và sinh hoạt của người dân.

- Kiểm tra, gia cố bờ ao, cống để tránh sạt lở khi mưa lớn hoặc nước dâng làm thủy sản thất thoát.

- Chuẩn bị sẵn sàng thiết bị để bơm tiêu thoát nước khi cần thiết.

- Nên tháo bỏ lớp nước mặt trong và sau khi mưa, đồng thời tăng cường quạt nước để tránh hiện tượng phân tầng nước.

- Dùng vôi nông nghiệp, hoặc vôi sống tạt trên bờ trước khi mưa, sau khi mưa hòa vôi trong nước tạt đều quanh ao/vuông nuôi để ổn định pH.

- Chủ động giảm hoặc ngưng cho tôm ăn trong thời gian có mưa vì khi mưa tôm nuôi dễ bị sốc môi trường và giảm khả năng bắt mồi.

- Thường xuyên kiểm tra sức khỏe thủy sản nuôi và các yếu tố thủy lý, hóa trong ao/vuông và biểu hiện hoạt động của thủy sản nuôi, để kịp thời phát hiện diễn biến mầm bệnh, nhất là vào những ngày mưa to. Duy trì pH ở mức thích hợp 7,5 – 8,5 và dao động giữa sáng và chiều không quá 0,5 đơn vị.

- Định kỳ vệ sinh (siphon) đáy ao nuôi để loại bùn lắng và thức ăn dư thừa, giúp ổn định môi trường, hạn chế khí độc trong ao/vuông nuôi. Ngoài ra, định kỳ bổ sung men tiêu hóa, vi lượng, khoáng chất, vitamin,... đặc biệt là vitamin C vào khẩu phần ăn hằng ngày để tăng sức đề kháng cho thủy sản (tôm) nuôi.

- Cần lắng, lọc, diệt khuẩn và xử lý nước trước khi lấy vào ao/vuông nuôi, nhất là những thủy vực có hàm lượng các chất ô nhiễm, vi khuẩn cao. Nên chủ động nguồn nước sạch và có nơi trữ nước để cung cấp, thay nước cho ao/vuông nuôi khi cần thiết. Hạn chế trao đổi nước trực tiếp với môi trường bên ngoài sông, rạch khi chưa qua xử lý.

- Hộ nuôi lưu ý tránh thả nuôi mới trong thời gian có các chỉ tiêu vượt ngưỡng cho phép.

- Ngoài ra, hộ nuôi nên thường xuyên theo dõi các thông báo, khuyến cáo tại địa phương và các tin tức trên báo, đài và các trang thông tin điện tử để nắm bắt thông tin về triều cường và thời tiết và có biện pháp ứng phó kịp thời.

Trên đây là thông báo, khuyến cáo của Chi cục Thủy sản Cà Mau đến người nuôi trồng thủy sản để chủ động trong sản xuất, nhằm hạn chế thiệt hại đối với thủy sản nuôi./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- Cục Thủy sản và Kiểm ngư (b/c);
- Trung tâm Khuyến nông (t/h);
- UBND các xã/phường (t/h);
- Ban biên tập Website Sở (t/h);
- Lưu: VT, NTTS_(Giang).

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Huỳnh Hải Đăng